|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND  **DỰ THẢO** | *Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2023* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê chuẩn Tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 16**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2017NĐ-CP, ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kê hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2022:**

**1. Thu Ngân sách nhà nước:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1.1. Thu NSNN trên địa bàn: | 18.017.498 | triệu đồng |
| a) Thu nội địa: | 8.768.621 | triệu đồng |
| *Trong đó: - NSTW hưởng:* | *461.721* | *triệu đồng* |
| *- NSĐP hưởng:* | *8.306.900* | *triệu đồng* |
| b) Thu hải quan | 9.248.877 | triệu đồng |
| *Trong đó: - NSTW hưởng:* | *9.248.877* | *triệu đồng* |
| *- NSĐP hưởng:* | *0* | *triệu đồng* |
| 1.2. Thu viện trợ: | 16.397 | triệu đồng |
| *Trong đó: - NSTW hưởng:* | *16.397* | *triệu đồng* |
| *- NSĐP hưởng:* | *0* | *triệu đồng* |
| 1.3. Các khoản huy động, đóng góp: | 22.667 | triệu đồng |
| 1.4. Thu vay | 163.323 | triệu đồng |
| 1.5. Thu bổ sung từ NS cấp trên: | 22.708.560 | triệu đồng |
| 1.6. Thu NS cấp dưới nộp lên: | 97.273 | triệu đồng |
| *Trong đó: - NSTW hưởng:* | 21.318 | *triệu đồng* |
| *- NSĐP hưởng:* | 75.955 | *triệu đồng* |
| 1.7. Thu chuyển nguồn: | 8.416.329 | triệu đồng |
| 1.8. Thu kết dư NS năm trước: | 269.882 | triệu đồng |
| **Tổng thu NSNN năm 2022** | **49.711.929** | **triệu đồng** |
| *Trong đó: - NSTW hưởng:* | *9.748.313* | *triệu đồng* |
| *- NSĐP hưởng:* | *39.963.616* | *triệu đồng* |

*Nếu loại trừ khoản thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách (tỉnh, huyện, xã) là 10.541.553 triệu đồng[[1]](#footnote-1), thu ngân sách địa phương được hưởng năm 2022 là 29.422.063 triệu đồng.*

**2. Chi ngân sách địa phương**

2.1. Chi cân đối ngân sách địa phương: 29.019.314 triệu đồng

*Trong đó:*

a) Chi đầu tư phát triển: 8.347.122 triệu đồng

b) Chi trả nợ lãi, phí tiền vay: 437 triệu đồng

c) Chi thường xuyên: 9.411.035 triệu đồng

d) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.340 triệu đồng

đ) Chi chuyển nguồn: 11.259.383 triệu đồng

2.2. Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới: 10.465.598 triệu đồng

2.3. Chi nộp ngân sách cấp trên: 97.273 triệu đồng

2.4. Chi trả nợ gốc: 9.508 triệu đồng

**Tổng chi NSĐP năm 2022 (1+2+3+4): 39.591.696 triệu đồng**

*Nếu loại trừ khoản chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách (tỉnh, huyện, xã) là 10.541.553 triệu đồng[[2]](#footnote-2), chi ngân sách địa phương năm 2022 là 29.050.143 triệu đồng.*

**3. Kết dư ngân sách địa phương 371.920 triệu đồng**

*Trong đó:*

|  |  |
| --- | --- |
| 3.1. Ngân sách tỉnh | 156.448 triệu đồng |
| a) Dành nguồn chi trả nợ vay, các khoản phải trả khác: | 100.000 triệu đồng |
| b) Bổ sung quỹ Dự trữ tài chính: | 28.224 triệu đồng |
| c) Hạch toán thu ngân sách năm 2023: | 28.224 triệu đồng |
| 3.2. Ngân sách huyện, thị xã, thành phố  (Hạch toán thu ngân sách năm 2023): | 173.105 triệu đồng |
| 3.3. Ngân sách xã, phường, thị trấn  (Hạch toán thu ngân sách năm 2023): | 42.367 triệu đồng |

*(Chi tiết tại các biểu kèm theo)*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh: Thực hiện công khai quyết toán ngân sách theo quy định; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đôn đốc, kiểm soát chặt chẽ số chi chuyển nguồn ngân sách năm 2022 sang năm 2023 của các đơn vị, địa phương bảo đảm chi đúng nhiệm vụ chi được chuyển nguồn theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc và nghiêm túc thực hiện các kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước trong lĩnh vực ngân sách, tiền và tài sản nhà nước; xử lý trách nhiệm các tổ chức, cá nhân vi phạm. Báo cáo kết quả thực hiện cùng với Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023 tại Kỳ họp cuối năm 2024.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu UBTVQH;  - Văn phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chủ tịch nước;  - Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;  - Bộ Tài chính; Bộ Kế hoạch và Đầu tư;  - Kiểm toán nhà nước khu vực II;  - Vụ Pháp chế Bộ Tài chính;  - Bộ Tư lệnh Quân khu IV;  - TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;  - Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các VP: Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;  - TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;  - Trang thông tin điện tử tỉnh;  - Trung tâm Thông tin VP HĐND tỉnh;  - Trung tâm CB-TH VP UBND tỉnh;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**  **Hoàng Trung Dũng** |

1. Tổng thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách (tỉnh, huyện, xã) là 10.541.553 triệu đồng, gồm: Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh (cho NS cấp huyện) 7.799.551 triệu đồng, thu bổ sung từ ngân sách cấp huyện (cho NS cấp xã) 2.666.047 triệu đồng, thu ngân sách cấp xã nộp lên (cho NS cấp huyện) 11.380 triệu đồng, thu ngân sách cấp huyện nộp lên (cho NS tỉnh) là 64.575 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-1)
2. Tổng chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách (tỉnh, huyện, xã) là 10.541.553 triệu đồng, gồm: Chi bổ sung cho ngân sách cấp huyện (từ NS tỉnh) 7.799.551 triệu đồng, chi bổ sung cho ngân sách cấp xã (từ NS cấp huyện) 2.666.047 triệu đồng, chi nộp ngân sách cấp huyện (từ NS cấp xã) 11.380 triệu đồng, chi nộp ngân sách tỉnh (từ NS cấp huyện) 64.575 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-2)